

Số: 15 /2020/QĐST-DS

Hương Thủy, ngày 26 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 46/2020/TLST-DS ngày 29 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Ngô Thị Liên T, sinh năm 1982; địa chỉ: Số nhà 200 DL, phường TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Bà Lê Thị A, sinh năm 1971; địa chỉ: số nhà 04/303/13 NTT, phường TD, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Ngô Văn G, sinh năm 1965; địa chỉ: số nhà 04/303/13 NTT, phường TD, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về nghĩa vụ trả nợ: Bà Lê Thị A có nghĩa vụ trả cho bà Ngô Thị Liên T số tiền là 21.000.000 đồng.

b. Về phương thức trả nợ:

Đợt 1: Vào ngày 20.9.2020: Bà Lê Thị A có nghĩa vụ trả cho bà Ngô Thị Liên T số tiền 05 triệu đồng.

Đợt 2: Vào ngày 20.10.2020: Bà Lê Thị A có nghĩa vụ trả cho bà Ngô Thị Liên T số tiền 05 triệu đồng.

Đợt 3: Vào ngày 20.11.2020: Bà Lê Thị A có nghĩa vụ trả cho bà Ngô Thị Liên T số tiền 05 triệu đồng.

Đợt 4: Vào ngày 20.12.2020: Bà Lê Thị A có nghĩa vụ trả cho bà Ngô Thị Liên T số tiền 06 triệu đồng.

Trường hợp Bà Lê Thị A vi phạm nghĩa vụ trả nợ 02 lần liên tiếp thì bà Ngô Thị Liên T có quyền yêu cầu trả toàn bộ số nợ còn lại 01 lần.

Kể từ ngày bà Ngô Thị Liên T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Lê Thị A không thi hành án hoặc thi hành không đầy đủ khoản tiền như thỏa thuận thì bà Lê Thị A còn phải trả thêm khoản tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

c. Về án phí dân sự sơ thẩm: Là 525.000 đồng [(tức là: 21.000.000 đồng x 5%) x 50% = 525.000 đồng]. Các bên đương sự thỏa thuận bà Lê Thị A phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 525.000 đồng. Hoàn trả lại cho bà Ngô Thị Liên T số tiền tiền tạm ứng án phí đã nộp là 525.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/005582 ngày 29/4/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã Hương Thủy;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Dũng